

BCH BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG  
TỈNH KHÁNH HOÀ  
ĐỒN BIÊN PHÒNG CỬA KHẨU  
CẢNG NHA TRANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 220 /ĐBP-CT

Khánh Hoà, ngày/9 tháng 02 năm 2024

V/v chào mừng kỷ niệm  
“Ngày Hội biên phòng toàn dân” năm 2024

Kính gửi: Thường trực Đảng ủy, UBND, UBMTTQ Việt Nam phường  
Vĩnh Nguyên, Vĩnh Trường, Lộc Thọ và xã Phước Đồng

Thực hiện chỉ đạo của Đảng ủy, Bộ Chỉ huy BDBP tỉnh, UBND, UBMTTQ Việt Nam TP. Nha Trang về việc tổ chức các hoạt động chào mừng kỷ niệm 35 năm Ngày biên phòng toàn dân (03/3/1989-03/3/2024), 65 năm Ngày truyền thống BDBP (03/3/1959-03/3/2024), 58 năm Ngày truyền thống BDBP tỉnh Khánh Hòa (06/3/1966-06/3/2024) và “Ngày hội Biên phòng toàn dân” năm 2024;


Để tiếp tục tuyên truyền sâu rộng và lan tỏa hình ảnh chiến sỹ BDBP, ý nghĩa, kết quả của Ngày biên phòng toàn dân cũng như thành tích, công sức của cấp ủy, chính quyền, MTTQ các cấp và cán bộ, nhân dân khu vực biên giới trong tham gia xây dựng, quản lý, bảo vệ chủ quyền biên giới thiêng liêng của Tổ quốc thời gian vừa qua, Đảng ủy, Ban chỉ huy Đồn Biên phòng Cửa khẩu cảng Nha Trang gửi Đề cương tuyên truyền (kèm theo Công văn này). Kính mong lãnh đạo Đảng ủy, UBND, UBMTTQ các xã, phường quan tâm, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc tổ chức tuyên truyền, nhất là trên hệ thống thông tin truyền thanh của các xã, phường đến mọi cán bộ, đảng viên, hội viên và Nhân dân.

Nhân dịp kỷ niệm Ngày biên phòng toàn dân và Ngày truyền thống BDBP (03/3) năm nay, Đảng ủy, Ban chỉ huy Đồn Biên phòng Cửa khẩu cảng Nha Trang xin gửi lời biết ơn chân thành và sâu sắc đến lãnh đạo Đảng ủy, UBND, UBMTTQ, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và cán bộ, nhân dân các xã, phường trên địa bàn đơn vị đã ủng hộ, giúp đỡ, tạo điều kiện cả về vật chất và tinh thần cho cán bộ, chiến sỹ Đồn Biên phòng Cửa khẩu cảng Nha Trang hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Xin chân thành cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: Đơn vị.

CHÍNH TRỊ VIÊN  
  
Trưng tá Nguyễn Văn Tân



**ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN**  
**CHÀO MỪNG KỶ NIỆM 35 NĂM NGÀY BIÊN PHÒNG TOÀN DÂN**  
**(03/3/1989-03/3/2024), 65 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG BỘ ĐỘI BIÊN**  
**PHÒNG (03/3/1959-03/3/2024) VÀ 58 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG BỘ**  
**ĐỘI BIÊN PHÒNG TỈNH KHÁNH HÒA (06/3/1966-06/3/2024)**

**PHẦN THỨ NHẤT:**  
**LỊCH SỬ, TRUYỀN THỐNG BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG VÀ KẾT**  
**QUẢ 35 NĂM NGÀY BIÊN PHÒNG TOÀN DÂN**

**I. LỊCH SỬ XÂY DỰNG, CHIẾN ĐẤU VÀ TRƯỞNG THÀNH CỦA**  
**LỰC LƯỢNG BDBP VIỆT NAM ANH HÙNG**

Nước ta có đường biên giới đất liền dài 4.550km, tiếp giáp với Cộng hoà nhân dân Trung Hoa, Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào và Vương quốc Campuchia; có bờ biển dài 3.260km, với vùng biển rộng hơn một triệu ki-lô-met vuông, bao gồm hàng ngàn đảo và quần đảo, tiếp giáp với hải phận quốc tế và vùng biển của các nước: Trung Quốc, Campuchia, Thái Lan, Malaixia, Philippin, Indônêxia, Brunây, Đôngtimo.

Biên giới quốc gia là bộ phận thiêng liêng, bất khả xâm phạm của lãnh thổ quốc gia, có vị trí chiến lược quan trọng về quốc phòng, an ninh, kinh tế và đối ngoại. Trải qua hàng ngàn năm đấu tranh dựng nước và giữ nước, ông cha ta luôn coi biên cương là “*phên dậu*” của Tổ quốc, mọi biến động nơi biên giới đều liên quan đến sự an nguy của đất nước. Vì vậy đã thực hiện khéo léo chính sách “*nhu viễn*” (*mềm dẻo để quy tụ các tù trưởng, tộc trưởng ở miền biên cương*) làm cốt lõi đoàn kết các dân tộc chống ngoại xâm; kết hợp với đề ra chính sách “*biên viễn*”, coi nơi địa đầu biên cương xa xôi là huyết mạch cốt tử của triều đình để xây dựng thành lũy, tích trữ lương thảo, vũ khí, lấy dân binh lập phen, trấn đồn trú canh giữ đêm ngày. Vua Lê Thái Tổ đã chỉ rõ phương sách lâu dài để bảo vệ biên cương đất nước:

*“Biên phòng hảo vị trừ phương lược;  
Xã tắc ưng tu kế cứu an”*

Thời nào các triều đại phong kiến Việt Nam cũng cử tướng giỏi cầm quân trấn giữ biên thủy nên đã khẳng định được một dải biên cương non xanh, nước biếc làm cương vực cho một quốc gia độc lập, có chủ quyền. Đó là gia tài thiêng liêng, vô cùng quý giá của ông, cha ta truyền lại cho con cháu muôn đời.

Đối với quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, trong nhiều thế kỷ, nhà nước phong kiến Việt Nam với tư cách là người chủ đã liên tiếp cử nhiều đội thủy quân và thương thuyền tiến hành khảo sát địa hình, điều tra, khai thác tài nguyên, dựng bia, lập miếu, trồng cây để khẳng định chủ quyền của 02 quần đảo.

Từ khi có Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, đặc biệt là sau Cách mạng Tháng Tám thành công, công tác quản lý, bảo vệ biên giới cũng được Đảng, Chính phủ hết sức quan tâm. Chỉ thị của Ban Bí thư Trung ương Đảng năm 1952 đã chỉ rõ: “*Công tác biên phòng là một công tác khó khăn phải giải quyết những vấn đề liên quan đến đường lối ngoại giao, chính sách dân tộc và chính sách tôn giáo...*”. Đến năm 1954, khi Hiệp định Giơnevơ có hiệu lực, nước ta bị chia thành 2 miền Nam-

Bắc, với giới tuyến quân sự tạm thời là dòng sông Bến Hải thuộc tỉnh Quảng Trị (*vĩ tuyến 17*). Ngay sau đó, Mỹ hất chân Pháp ra khỏi Đông Dương, cấu kết với bọn phản động và tay sai trong nước nổi phỉ, xung vua, gây bạo loạn ở khu vực biên giới Việt-Trung, Việt-Lào; cưỡng ép đồng bào công giáo di cư vào Nam; cài cắm gián điệp, chỉ điểm và tung nhiều toán gián điệp, biệt kích ra miền Bắc... Vì vậy, công tác biên phòng và bảo vệ nội địa càng phải được tăng cường. Năm 1953 lực lượng *Công an Biên phòng* thuộc Bộ Công an được thành lập theo Sắc lệnh số 141/SL ngày 16/02/1953 do Chủ tịch Hồ Chí Minh ký, bố trí các đồn biên phòng dọc biên giới, trực thuộc Ty Công an các tỉnh có biên giới. Năm 1956 lực lượng *Cảnh sát Vũ trang* thuộc Bộ Công an được thành lập theo Nghị định số 982/TTg, ngày 28/7/1956 của Chính phủ, làm nhiệm vụ canh gác trại giam, tiểu phỉ, trừ gian. Cùng với các lực lượng trên còn có các đơn vị quân đội làm nhiệm vụ bảo vệ biên giới Việt - Lào, Đại đoàn 350 (*tức sư đoàn 350*) làm nhiệm vụ bảo vệ các cơ quan Trung ương, bảo vệ các mục tiêu chính trị, kinh tế, quân sự quan trọng ở miền Bắc và tiểu đoàn 25 (*sau này là tiểu đoàn 41*) làm nhiệm vụ bảo vệ giới tuyến quân sự tạm thời.

Để có một lực lượng vũ trang chuyên trách, vững mạnh về chính trị, chặt chẽ về tổ chức; nắm vững đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước; hiểu biết sâu về pháp luật, có năng lực quản lý, bảo vệ biên giới, giới tuyến, nội địa bằng các biện pháp nghiệp vụ chuyên sâu và khả năng chiến đấu vũ trang giỏi, ngày 19/11/1958, Bộ Chính trị Ban chấp hành TW Đảng (*khoá II*) ra Nghị quyết số 58/NQ-TW và ngày 03/3/1959, Thủ tướng Chính phủ ra Nghị định số 100/TTg của Chính phủ "*Về việc thành lập lực lượng Công an nhân dân vũ trang*". Nghị quyết số 58 xác định CANDVT có nhiệm vụ "*Trấn áp mọi hành động phá hoại của bọn phản cách mạng trong nước và bọn phản cách mạng ngoài nước xâm nhập phá hoại nước ta, luôn luôn sẵn sàng chiến đấu để bảo vệ an ninh biên giới, bờ biển, giới tuyến và nội địa, bảo vệ an toàn cho các cơ sở kinh tế, văn hoá quan trọng*". Nghị định số 100/TTg đã nêu rõ: "*Thống nhất các đơn vị bộ đội quốc phòng đang làm công tác bảo vệ nội địa, bảo vệ biên giới, giới tuyến và các đơn vị công an biên phòng, cảnh sát vũ trang thành một lực lượng vũ trang chuyên trách công tác biên phòng và bảo vệ nội địa, lấy tên là CANDVT, đặt dưới sự lãnh đạo của Bộ Công an*".

Tại lễ thành lập CANDVT ngày 28/3/1959, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tới dự, huân thị và tặng cán bộ, chiến sỹ toàn lực lượng bài thơ.

*"Đoàn kết, cảnh giác.  
Liên chính, kiệm cần.  
Hoàn thành nhiệm vụ.  
Khắc phục khó khăn.  
Dũng cảm trước địch.  
Vì nước quên thân.  
Trung thành với Đảng  
Tận tụy với dân"*.

Từ đây, nước ta chính thức có một lực lượng vũ trang chuyên trách công tác biên phòng, tập trung thống nhất từ Trung ương đến cơ sở, gồm 3 cấp: Trung ương

có Ban chỉ huy CANDVT Trung ương (tháng 7/1961 đổi tên thành Bộ Tư lệnh CANDVT) do đồng chí Thiếu tướng Phan Trọng Tuệ, uỷ viên Trung ương Đảng, Thứ trưởng Bộ công an làm Tư lệnh, kiêm Chính uỷ; cấp tỉnh, thành có Ban chỉ huy CANDVT tỉnh, thành; cấp cơ sở có các đồn biên phòng và đơn vị cơ động. Do đó, từ năm 1959 đến nay, ngày 03/3 hàng năm chính thức trở thành Ngày truyền thống của BDBP.

Ngay từ khi thành lập và suốt quá trình xây dựng, trưởng thành, cán bộ, chiến sỹ BDBP rất vinh dự tự hào, thường xuyên được đón nhận sự quan tâm đặc biệt của Đảng và Bác Hồ. Ngày 02.3.1962, tại Đại hội chiến sỹ thi đua CANDVT toàn quốc lần thứ nhất, Bác Hồ đã biểu dương thành tích và tặng toàn lực lượng bài thơ:

*“Non xanh nước biếc trùng trùng  
Giữ gìn tổ quốc ta không ngại ngừng gian lao  
Núi cao sự nghiệp càng cao  
Biển sâu chí khí ta so vào càng sâu  
Thi đua ta quyết giết cò đầu”.*

Lời dạy của Bác Hồ đã trở thành phương châm hành động cho các thế hệ cán bộ, chiến sỹ BDBP và là những nội dung rất cơ bản của Cuộc vận động “*Học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh và lời dạy của Bác Hồ đối với BDBP*” do Đảng uỷ và Bộ Tư lệnh phát động (Chỉ thị số 07/CT-ĐU ngày 08/8/2007 của Đảng uỷ BDBP).

Quá trình xây dựng, chiến đấu, trưởng thành của BDBP gắn liền với quá trình vận động, phát triển của tình hình cách mạng cả nước, được cụ thể hoá bằng các nghị quyết của Đảng và các quyết định của Chính phủ. Trong đó có 4 nghị quyết đánh dấu sự ra đời và thay đổi tổ chức của BDBP:

-Nghị quyết số 58/NQ-TW ngày 19/11/1958 của Bộ Chính trị Ban chấp hành Trung ương Đảng (khoá II) về việc “Thành lập lực lượng CANDVT “ (nay là BDBP)

-Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 10.10.1979 của Bộ chính trị (khoá IV) về việc “Chuyển giao nhiệm vụ và lực lượng CANDVT sang Bộ Quốc phòng”.

-Nghị quyết số 07/NQ-TW ngày 30/11/1987 của Bộ Chính trị (khoá VI) về “*Nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội trong tình hình mới*”. Nghị quyết đã chỉ rõ: “Chuyển giao BDBP cho Bộ Nội vụ trực tiếp phụ trách”.

-Nghị quyết số 11/NQ-TW ngày 8/8/1995 của Bộ Chính trị BCH TW Đảng (khoá VII) về “*Xây dựng BDBP trong tình hình mới*” đã quyết định chuyển BDBP từ Bộ nội vụ sang Bộ Quốc phòng.

Ngày 22/12/2004, Bộ chính trị BCH Trung ương Đảng (khoá IX) ra Thông báo kết luận số 165-TB/TW về tổ chức BDBP đã nhấn mạnh: công tác bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia và xây dựng BDBP phải đảm bảo sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chủ tịch nước, Chính phủ, Đảng uỷ QSTW, Bộ Quốc phòng và các tỉnh uỷ, thành uỷ (nơi có BDBP). Giữ ổn định lâu dài hệ thống tổ chức và chức năng, nhiệm vụ của BDBP như Nghị quyết số 11/NQ-TW của Bộ Chính trị. BDBP là một quân chủng thuộc BQP, được chỉ huy,

đảm bảo thống nhất theo ngành dọc từ TW đến cơ sở, với 3 cấp: Bộ Tư lệnh, Bộ Chỉ huy BDBP tỉnh, thành và đồn biên phòng. Thường xuyên phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ với các lực lượng trên địa bàn; khi có chiến tranh thực hiện theo quy chế của BQP.

## II- NHỮNG TRANG SỬ VẼ VANG CỦA BDBP

**1-Thời kỳ 1959-1965:** *Xây dựng phòng tuyến nhân dân, tiểu phi, chống gián điệp, biệt kích, bảo vệ biên giới, giới tuyến và các mục tiêu nội địa.*

Khi mới thành lập, tuy trang bị thô sơ, thiếu thốn mọi mặt, địa bàn hoạt động rộng, xa xôi hẻo lánh, thời tiết, khí hậu vô cùng khắc nghiệt... nhưng mọi cán bộ, chiến sĩ BDBP đã đoàn kết một lòng, vượt qua muôn vàn khó khăn, thử thách nhanh chóng triển khai lực lượng, dựng đồn, lập trạm, gom dân, lập bản, xây dựng cơ sở chính trị, tuyên truyền vận động đồng bào các dân tộc trên biên giới, xây dựng phòng tuyến nhân dân, chiến đấu tiểu phi, chống gián điệp, biệt kích, bảo vệ biên giới, bờ biển, giới tuyến quân sự tạm thời; bảo vệ Đảng, Nhà nước và các mục tiêu nội địa quan trọng thuộc 33 khu, tỉnh, thành miền Bắc và thủ đô Hà Nội, với truyền thống hy sinh, tận tụy “Chỉ biết còn Đảng là còn mình”, “Trung với Đảng, tận tụy với dân”.

**2- Thời kỳ 1965-1975:** *Ở miền Bắc, CANDVT tham gia đánh thắng chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, làm nhiệm vụ quốc tế giúp Bạn Lào; chi viện cho cách mạng Việt Nam. Ở miền Nam, các chiến sỹ an ninh vũ trang đã bám dân, bám đất, diệt ác, phá kìm, bảo vệ Trung Ương Cục, bảo vệ vùng giải phóng, tham gia Chiến dịch Hồ Chí Minh góp phần giải phóng hoàn toàn miền Nam.*

CANDVT miền Bắc thường xuyên hoạt động ở những địa bàn khó khăn, gian khổ, là trọng điểm đánh phá ác liệt của Mỹ, nhưng cán bộ, chiến sĩ luôn tích cực tham gia chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ ra miền Bắc, kiên quyết chiến đấu bảo vệ biên giới, bờ biển, giới tuyến quân sự, các mục tiêu quan trọng ở nội địa, lặn lộn trong bom đạn cứu dân, cứu tài sản Nhà nước; tháo gỡ bom mìn, thủy lôi của địch, góp phần bảo vệ an toàn tuyến hành lang vận chuyển chi viện cho chiến trường miền Nam (đường Hồ Chí Minh trên bộ, trên biển). Từ 1965-1975, toàn lực lượng đã trực tiếp bắn rơi 219 máy bay Mỹ, phối hợp với các đơn vị bạn bắn rơi 225 chiếc, bắn bị thương 128 chiếc, bắt sống nhiều giặc lái Mỹ và chi viện 5.000 cán bộ, chiến sỹ cho ANVT miền Nam. Ngoài ra các đơn vị CANDVT miền Bắc còn cử nhiều đội công tác đặc biệt sang giúp Bạn Lào xây dựng cơ sở chính trị, vận động nhân dân tham gia quân đội, ủng hộ cách mạng Lào và tổ chức tuyên truyền đặc biệt, tấn công chính trị, chiến đấu vũ trang phá nhiều cụm phi ở mặt trận K5 (đối diện Nghệ An, Hà Tĩnh), và các tỉnh đối diện Điện Biên, Sơn La, Quảng Trị...

Trên chiến trường miền Nam, sau phong trào Đồng khởi Bến Tre, cách mạng miền Nam bước vào thời kỳ mới-thời kỳ đấu tranh chính trị kết hợp đấu tranh vũ trang. Tháng 7 năm 1960, Xứ ủy ra Chỉ thị 01 thành lập “Ban an ninh Miền”, trong đó nói rõ thành lập bộ phận ” an ninh vũ trang “do đồng chí Sáu Tùng trực tiếp phụ trách, lúc đầu là Đại đội 180, sau này phát triển thành Trung đoàn 180, làm nhiệm vụ bảo vệ Xứ ủy chuyển về chiến khu Đ; đến tháng 10/1960 Xứ ủy chuyển về chiến khu ở Dương Minh Châu-tỉnh Tây Ninh. Lực lượng ANVT được

giao nhiệm vụ bảo vệ vòng ngoài, đánh địch đồ bộ, càn quét đánh biệt kích, thám báo để bảo vệ các khu căn cứ và Trung ương Cục-cơ quan lãnh đạo đầu não của cách mạng miền Nam. Về tổ chức, ở cấp khu biên chế tiểu đoàn, ở cấp tỉnh biên chế đại đội ANVT. Mặc dù phải sống và chiến đấu trong hoàn cảnh cực kỳ gian nan, ác liệt, với chiến thuật tìm kẹp "tìm diệt" vô cùng hiểm độc và tàn bạo của Mỹ, Ngụy nhưng lực lượng ANVT miền Nam luôn phát huy truyền thống sắc son, kiên trung với Đảng, với cách mạng, kiên trì, bền bỉ, bám đất, bám dân, trụ vững giữa lòng địch, xây dựng cơ sở, vận động và tổ chức quần chúng đấu tranh trực diện với kẻ thù, tiến hành công tác binh địch vận, phá vỡ nhiều tổ chức tình báo, mật vụ cài cắm ở các thôn ấp, hỗ trợ đắc lực cho các cuộc nổi dậy của quần chúng phá ấp chiến lược, mở rộng vùng giải phóng; táo bạo, "xuất quỷ nhập thần" giữa sào huyệt địch, mưu trí tiên công phá hủy nhiều căn cứ quân sự, mục tiêu quan trọng của Mỹ, Ngụy và tiêu diệt bọn ác ôn đầu sỏ, thám báo, biệt kích bảo vệ an toàn tuyệt đối Trung ương Cục, các Khu ủy, Tỉnh, Thành ủy ở miền Nam. Trong chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, được sự chi viện của CANDVT miền Bắc, lực lượng ANVT miền Nam đã cùng các đơn vị của quân đội nhân dân, công an nhân dân và các lực lượng khác chiến đấu bất sống, tiêu diệt nhiều tên gián điệp, ác ôn nằm vùng khét tiếng, tiêu hao sinh lực địch và tham gia dẫn đường cho các cánh quân tiến vào giải phóng Sài Gòn, góp phần tích cực vào thắng lợi chung của cuộc Tổng tiến công, nổi dậy mùa Xuân năm 1975 của quân và dân ta, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

**3- Thời kỳ 1975-1986:** *Triển khai quản lý, bảo vệ biên giới trên phạm vi toàn quốc, đấu tranh chống kế hoạch hậu chiến của địch, chống chiến tranh biên giới và làm nhiệm vụ quốc tế ở Lào và Campuchia.*

Sau đại thắng mùa Xuân năm 1975, tuy đất nước ta đã hoàn toàn độc lập, thống nhất, nhưng bọn phản động trong nước vẫn ráo riết cấu kết với chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch triển khai kế hoạch "hậu chiến": Lôi kéo người vượt biên, vượt biển di cư ra nước ngoài, sử dụng tàn quân FULRO chống đối chính quyền, tổ chức xâm nhập vào biên giới, móc nối xây dựng lực lượng ngầm hòng chống phá lâu dài cách mạng Việt Nam và các nước Đông Dương... Trước tình hình đó, toàn lực lượng đã tập trung triển khai hệ thống đồn, trạm biên phòng vận động nhân dân xây dựng phòng tuyến bảo vệ chủ quyền, an ninh trên chiều dài gần 8.000km biên giới, bờ biển, thuộc địa bàn của 1.012 xã, phường, thị trấn, 214 huyện, thị xã, 44 tỉnh, thành phố, thuộc 7/8 quân khu có biên giới, bờ biển; khẩn trương cùng các đơn vị của QĐND, CAND và nhân dân cả nước đấu tranh chống kế hoạch "hậu chiến", truy quét tàn quân FULRO, chống vượt biên, vượt biển trái phép, bóc gỡ cơ sở ngầm của địch, củng cố chính quyền cơ sở mới thành lập ở các tuyến biên giới, biển đảo phía Nam, trực tiếp đương đầu với 2 cuộc chiến tranh biên giới Tây Nam (1978), biên giới phía Bắc (1979) và chống "chiến tranh phá hoại nhiều mặt", giữ vững an ninh chính trị-trật tự an toàn xã hội khu vực biên giới, biển đảo, bảo vệ toàn vẹn chủ quyền lãnh thổ Tổ quốc. Phẩm chất anh hùng cách mạng, sự hy sinh quên mình vì chủ quyền, biên giới quốc gia của BDBP tiếp tục ngời sáng.

Thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước “*giúp Bạn là tự giúp mình*”, BDBP đã triển khai 9 Trung đoàn (e2, e4, e6, e8, e10, e11, e14, e20, e180) phối hợp với các đơn vị QĐND và CAND, kẻ vai sát cánh cùng lực lượng vũ trang và nhân dân Campuchia đấu tranh chống Khơme đỏ, phá tan chế độ diệt chủng ở Campuchia, giúp Bạn bảo vệ chủ quyền biên giới trên các tuyến và cử nhiều đội công tác giúp nhân dân Lào đấu tranh chống phi và bọn phản động, góp phần giành lại độc lập, chủ quyền, củng cố hòa bình và đã để lại ấn tượng sâu sắc, tình cảm tốt đẹp trong lòng nhân dân Lào và nhân dân Campuchia anh em.

**4- Thời kỳ 1986 đến nay:** *Quản lý, bảo vệ biên giới và xây dựng BDBP trong thời kỳ đổi mới*

Trước tình hình mới, nhiệm vụ công tác biên phòng rất toàn diện và nặng nề: bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ XHCN, bảo vệ cuộc sống của nhân dân, chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ và an ninh quốc gia, đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm trên biên giới. Do đó, BDBP phải phát huy sức mạnh tổng hợp của các biện pháp công tác biên phòng, trong đó xác định công tác trinh sát là mũi nhọn, công tác VĐQC là cơ bản, công tác tuần tra vũ trang là quan trọng, kết hợp chặt chẽ an ninh, quốc phòng và đối ngoại, lấy xây dựng nền biên phòng toàn dân làm cơ sở nền tảng, tích cực tham gia phát triển kinh tế-xã hội, xóa đói, giảm nghèo ở khu vực biên giới, giúp đỡ nhân dân phòng, chống thiên tai, khắc phục hậu quả bão, lụt... Kết hợp chặt chẽ giữa xây dựng và bảo vệ biên giới với thực hiện phương châm bảo vệ biên giới từ xa, vươn ra bảo vệ chủ quyền các vùng biển, đảo.

Đảng ủy và Bộ Tư lệnh BDBP đã lãnh đạo, chỉ đạo các đơn vị tích cực nghiên cứu, đổi mới toàn diện các biện pháp công tác biên phòng. Trước hết là đổi mới tư duy lý luận về công tác biên phòng; đổi mới đối sách đấu tranh với các loại đối tượng; đổi mới về bố trí, sử dụng lực lượng, phương tiện và đổi mới hình thức, biện pháp phối hợp với các ngành, các lực lượng trong bảo vệ biên giới quốc gia... Do vậy, BDBP đã hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao, phục vụ tốt chủ trương mở cửa, hội nhập quốc tế của Đảng, Nhà nước trong tình hình mới.

Để phát huy trách nhiệm và sức mạnh của nhân dân cả nước trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ biên giới, từ thực tiễn hiệu quả của phong trào quần chúng nhân dân tham gia xây dựng và bảo vệ biên giới ở các địa phương, Đảng ủy và Bộ Tư lệnh BDBP đã tham mưu với Hội đồng Bộ trưởng (*nay là Chính phủ*) ra Quyết định số 16/HĐBT ngày 22/02/1989 về tổ chức “*Ngày biên phòng*” trong cả nước (*bắt đầu từ 03/3/1989*). Trong đó, đã nêu rõ 5 nội dung, yêu cầu của “*Ngày biên phòng*” là:

- *Nâng cao ý thức cảnh giác, tinh thần trách nhiệm của nhân dân các dân tộc, của cán bộ, nhân viên các cơ quan, đoàn thể ở biên giới làm tốt nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia.*

- *Tăng cường đoàn kết hợp đồng chiến đấu và giúp đỡ lẫn nhau giữa BDBP và nhân dân, giữa lực lượng biên phòng với các lực lượng khác.*

- *Không ngừng củng cố và phát triển tình đoàn kết, hữu nghị giữa nhân dân hai bên biên giới chống mọi hành vi xâm phạm biên giới Tổ quốc Việt Nam XHCN.*

- *Đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ trung tâm, đột xuất của các địa phương.*



- Khen thưởng bằng các hình thức thích hợp cho các tập thể và cá nhân có công trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ biên giới.

Tại kỳ họp thứ 3, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (khóa XI) ngày 17/6/2003 đã thông qua Luật biên giới quốc gia, trong đó quy định lấy ngày 03/3 hàng năm là “Ngày biên phòng toàn dân”; ngày 13/7/2007 Thủ tướng Chính phủ đã ra Chỉ thị số 881/CT-TTg v/v tổ chức sơ kết 20 năm thực hiện “Ngày biên phòng toàn dân” (03/3/1989-03/3/2009) ở các cấp, các ngành nhằm đánh giá những việc làm được và những việc chưa làm được theo 5 nội dung tại Quyết định số 16/HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ); làm rõ nguyên nhân, rút ra bài học kinh nghiệm, trên cơ sở đó xác định nội dung, chương trình, biện pháp thực hiện trong những năm tiếp theo.

Qua 35 năm thực hiện “Ngày biên phòng toàn dân”, phong trào “*Quần chúng tham gia xây dựng và bảo vệ biên giới*”, phong trào “*Cả nước hướng về biên giới, hải đảo*” đã được phát triển sâu rộng. Về phía BDBP, cán bộ, chiến sỹ các đơn vị trên các tuyến biên giới, biển đảo đã thực sự là những cán bộ dân vận giỏi; trở thành những “*Thầy giáo quân hàm xanh*”, “*Thầy thuốc quân hàm xanh*”, “*Chiến sỹ tuyên truyền văn hóa quân hàm xanh*” và nhiều cán bộ biên phòng tăng cường xã giữ các chức danh bí thư, phó bí thư Đảng ủy xã hoặc cán bộ UBND xã... đã góp phần quan trọng trong xây dựng nền biên phòng toàn dân ở khu vực biên giới, biển đảo. Mặt khác, nhiều chiến sỹ biên phòng quên mình trong công tác tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn, giúp đỡ nhân dân khắc phục hậu quả thiên tai, sự cố môi trường... tiêu biểu là các anh hùng liệt sỹ: Phạm Văn Điền (*hải đội 2 BDBP Thừa Thiên – Huế*), Nguyễn Cảnh Dân, Và Bá Giải (*BDBP Nghệ An*), Lù Công Thắng (*BDBP Sơn La*) là những tấm gương “*Vì nhân dân quên mình*” được nhân dân cả nước thương nhớ, tôn trọng, nhất là đồng bào các dân tộc ở khu vực biên giới, biển đảo góp phần tô thắm thêm hình ảnh cao đẹp của người chiến sỹ biên phòng, truyền thống tốt đẹp của “*Bộ đội Cụ Hồ*” trong thời kỳ mới.

Trong năm 2020, 2021, do ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh Covid-19 dưới sự chỉ đạo Đảng ủy, Bộ Tư lệnh BDBP và Đảng ủy, Bộ chỉ huy BDBP các tỉnh, thành phố, cấp ủy, chính quyền địa phương, BDBP đã triển khai quyết liệt các biện pháp phòng, chống dịch, duy trì quân số trực 100% tại các đơn vị, thành lập mới 1600 tổ, chốt/9000 CBCS tham gia, qua kiểm tra, kiểm soát đã phát hiện hơn 10.000 người nhập cảnh trái phép; tăng cường hàng ngàn lượt cán bộ từ Học viên biên phòng, các đơn vị tuyến biên cho các tỉnh, thành biên giới phía Bắc, Tây Nam. Đã có hàng trăm CBCS phải gác lại chuyện riêng (hiếu, hỉ...) để làm nhiệm vụ trực phòng, chống dịch... Trong khắc phục hậu quả mưa lũ Miền Trung, BDBP đã cử hàng ngàn lượt CBCS cùng các phương tiện, trang bị hỗ trợ người dân bị lũ. Có 1 đồng chí hi sinh. Sau lũ, các đơn vị tiếp tục phối hợp địa phương ổn định đời sống nhân dân bằng các việc làm thiết thực, ấm tình quân dân.

### III- NHỮNG PHẦN THƯỞNG CAO QUÝ:

Trải qua 65 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, BDBP đã lập nên nhiều chiến công và thành tích vẻ vang, được Đảng, Nhà nước ghi nhận, 02 lần tuyên dương đơn vị Anh hùng LLVTND (*tháng 12/1979 và thời kỳ đổi mới vào tháng 3/2009*); được tặng thưởng 01 huân chương Sao Vàng (02/2004), 02 Huân

chương Hồ Chí Minh (02/1979 và 02/1989), 02 Huân chương Độc lập: hạng nhất (01/1994), hạng Nhì (8/1966), 02 Huân chương Quân công: hạng Nhất (03/1977), hạng Ba (03/1974) và nhiều phần thưởng cao quý khác.

T toàn lực lượng BDBP đã có 135 lượt đơn vị và 62 cá nhân được Đảng, Nhà nước tuyên dương danh hiệu Anh hùng LLVTND. Trong đó, có 5 tập thể được tuyên dương lần thứ hai: Đồn BP Cửa khẩu Hữu nghị (Lạng Sơn), đồn BP Pò Hèn (Quảng Ninh), đồn BP Cù Bai (Quảng Trị), đồn BP Cầu Ván (Đồng Tháp), trạm kiểm soát Cửa Hội, đồn BP cảng Cửa Lò (Nghệ An); có 27 tập thể và 06 cá nhân được tuyên dương trong thời kỳ đổi mới; 5.955 lượt đơn vị và cá nhân được tặng thưởng Huân chương Quân công, Huân chương Chiến công và Huân chương Lao Động; 13.243 lượt đơn vị và cá nhân được tặng Cờ, Bằng khen của Chính phủ, của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và hàng nghìn lượt đơn vị, cá nhân được công nhận danh hiệu “Quyết thắng”, “Chiến sỹ thi đua”, “Chiến sỹ giỏi” trong phong trào thi đua quyết thắng.

#### **IV-TRUYỀN THỐNG CỦA BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG ANH HÙNG:**

Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Bác Hồ kính yêu, trực tiếp là Đảng ủy QSTW, BQP, sự giúp đỡ tận tình của nhân dân các dân tộc khu vực biên giới, biển đảo cả nước, trải qua 65 năm chiến đấu, xây dựng và trưởng thành, các thế hệ CB-CS BDBP đã không ngừng kế thừa và phát huy bản chất tốt đẹp, truyền thống vẻ vang của Đảng, của dân tộc, của Quân đội nhân dân và Công an nhân dân để xây dựng nên truyền thống tốt đẹp của BDBP, tiêu biểu là:

1-Tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc, với nhân dân, vượt qua mọi khó khăn gian khổ, quyết tâm bảo vệ vững chắc chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia trong mọi tình huống.

2-Cảnh giác, mưu trí, dũng cảm trong chiến đấu, chủ động sáng tạo trong công tác, quyết thắng mọi kẻ thù và các loại tội phạm, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

3- Gắn bó máu thịt với nhân dân; đoàn kết, phối hợp với các ngành, lực lượng; phát huy sức mạnh tổng hợp trong xây dựng và bảo vệ biên giới.

4-Đoàn kết nội bộ, trên dưới một lòng, đồng cam cộng khổ, vượt mọi khó khăn; thực hiện “liêm, chính, kiệm, cần”, xây dựng lực lượng ngày càng vững mạnh.

5-Giữ vững đoàn kết quốc tế, xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị với các nước láng giềng.

### **PHẦN THỨ II**

## **58 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG**

### **TỈNH KHÁNH HÒA**

**(06/3/1966- 06/3/2024)**

## **I- CÁC ĐƠN VỊ TIỀN THÂN VÀ SỰ RA ĐỜI CỦA LỰC LƯỢNG AN NINH VŨ TRANG KHÁNH HÒA**

Những năm 1962-1963 phong trào cách mạng ở Khánh Hòa có những bước phát triển mới. Trước yêu cầu nhiệm vụ cách mạng, lực lượng Bảo vệ an ninh cũng

phát triển theo. Ngày 01/02/1963 Ban Thường vụ Tỉnh ủy ra Quyết định thành lập Ban An ninh tách khỏi Văn phòng Tỉnh ủy do đồng chí Tô Văn Ôn- Phó Bí thư làm trưởng ban, đồng chí Nguyễn Hoàng Hải làm phó ban, với nhiệm vụ: *“Tích cực bảo vệ các cơ quan lãnh đạo, bảo vệ cán bộ, bảo vệ các hội nghị, canh giữ trại giam, bảo vệ khu căn cứ, bảo vệ nhân dân. Phối hợp với các lực lượng nắm tình hình đánh địch, diệt ác, phá kìm, trừ gian, tấn công chính trị vào hàng ngũ địch, chống địch gom dân, lập ấp, phục vụ cho phong trào đồng khởi giải phóng đồng bằng”*.

Mặc dù còn rất non trẻ và nhiệm vụ rất nặng nề, nhưng với tinh thần cách mạng tiên công, đoàn kết trên dưới một lòng, quyết tâm vượt qua mọi khó khăn, hy sinh chiến đấu dũng cảm ngoan cường, Lực lượng An ninh Khánh Hòa đã trưởng thành nhanh chóng, lập nhiều chiến công xuất sắc ngay từ những ngày đầu đánh Mỹ.

Cuối năm 1965, Bộ tư lệnh Công an vũ trang chi viện cho Khánh Hòa 1 khung cán bộ gồm 10 đồng chí, do đồng chí Lê Bơi (*Lê Hồng Nam*) và đồng chí Cưu (*Nguyễn Đình Quang*) phụ trách. Có thêm lực lượng mới, trước yêu cầu nhiệm vụ cách mạng, với các tiền đề đã chín muồi và theo đề nghị của An ninh tỉnh, ngày 06/3/1966, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Khánh Hòa ký quyết định thành lập Lực lượng an ninh vũ trang tách ra khỏi Ban An ninh, lấy phiên hiệu là B63 hay còn gọi là B8. ANVT Khánh Hòa với tổ chức biên chế như sau: Ban Chỉ huy có đồng chí Lê Bơi (*Lê Hồng Nam*) là Đơn vị trưởng phụ trách đơn vị cơ động, đồng chí Nguyễn Đình Quang là Chính trị viên, đồng chí Bùi Ngọc Châu là Đơn vị phó phụ trách bảo vệ; bộ phận Bảo vệ trại giam do đồng chí Trần Văn Đông- cán bộ của Ban An ninh làm giám thị. Về tổ chức Đảng ANVT có hơn 10 đảng viên, được thành lập 1 chi bộ do đồng chí Nguyễn Đình Quang làm bí thư, sinh hoạt trong Liên chi bộ An ninh trực thuộc Tỉnh ủy.

*(Ngày 05/11/2008, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng có Quyết định số: 1942/QĐ-BTLBP về việc công nhận ngày 06/3/1966 là Ngày truyền thống của BDBP tỉnh Khánh Hòa)*

Lực lượng ANVT Khánh Hòa được Tỉnh ủy giao những nhiệm vụ cụ thể :

- 1- Trực tiếp bảo vệ căn cứ, bảo vệ các đồng chí cán bộ, lãnh đạo tỉnh, bảo vệ các cuộc họp của Tỉnh ủy.
- 2- Triển khai các đơn vị xuống địa bàn xây dựng cơ sở tham gia diệt ác, phá kìm cùng các lực lượng khác đánh địch.
- 3- Canh giữ trại giam góp phần cùng giám thị, quản giáo giáo dục cải tạo phân hóa bọn tội phạm, biến họ thành người có ích cho cách mạng.
- 4- Tham gia tăng gia sản xuất làm ra lương thực, thực phẩm góp phần tụt tụt để đánh giặc.

Với một lực lượng rất nhỏ, mỏng, địa bàn lại rộng, địch đánh phá hết sức ác liệt, nhiệm vụ nặng nề, song với bản chất là một lực lượng cận vệ các chiến sỹ An ninh vũ trang Khánh Hòa luôn đoàn kết, chiến đấu mưu trí dũng cảm hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

Sau 7 năm chiến đấu trưởng thành, dưới sự lãnh đạo của Đảng, mà trực tiếp là Tỉnh ủy Khánh Hòa, từ các đội vũ trang làm công tác bảo vệ hoạt động trong

lòng địch, lực lượng An ninh vũ trang Khánh Hòa đã từng bước hình thành, phát triển, góp phần quan trọng vào thắng lợi chung của cách mạng tỉnh nhà. Sự ra đời của An ninh vũ trang Khánh Hòa là bước phát triển phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ cách mạng, đồng thời cũng nói lên tính tất yếu, sự thống nhất của đội cận vệ luôn trung thành với Đảng, với Tổ quốc và nhân dân. Từ đây, Đảng bộ và nhân dân Khánh Hòa có thêm 1 lực lượng vũ trang mới, làm tăng thêm sức mạnh chiến đấu chống đế quốc Mỹ và bọn tay sai.

## **II- AN NINH VŨ TRANG KHÁNH HÒA CHIẾN ĐẤU, XÂY DỰNG VÀ TRƯỞNG THÀNH, GÓP PHẦN ĐƯA CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC ĐẾN TOÀN THẮNG (từ năm 1966- 1975).**

Năm 1966 tại Khánh Hòa quân Mỹ, chư hầu và quân ngụy lên tới 43.000 tên. Mỹ biến Cam Ranh thành căn cứ quân sự lớn nhất Đông Dương, chúng đưa lữ đoàn không vận 101 cơ động thiện chiến, sư đoàn Bạch Mã Nam Triều Tiên vào chiếm đóng ở những vị trí then chốt (*Cam Ranh, Nha Trang, Ngã ba Ninh Hòa, Dục Mỹ, Vạn Giã, Đại Lãn...*), ngoài ra còn có các đơn vị Hải quân ngụy như Duyên đoàn 26 ở Cam Ranh, Duyên đoàn 25 ở Hòn Khói, trung tâm huấn luyện ở Động Bà Thìn. Chúng đã mở hàng trăm cuộc càn quét lớn hòng tiêu diệt lực lượng của ta. Chấp hành mệnh lệnh của cấp trên, các chiến sỹ an ninh không quản nguy hiểm hy sinh, kiên cường bám trụ, ngày đêm lăn lộn với chiến trường, tuần tra, canh gác, điều tra nắm tình hình địch, xây dựng hầm hào trú ẩn để bảo vệ cán bộ lãnh đạo, bảo vệ cơ quan tỉnh ủy, xây dựng các phương án đánh địch. Suốt 2 cuộc “*Chiến tranh đặc biệt*” và “*Chiến tranh cục bộ*” của Mỹ các chiến sỹ ANVT đã bảo vệ an toàn cơ quan đầu não của tỉnh, bảo vệ các đồng chí lãnh đạo đi công tác cũng như ở căn cứ an toàn.

Sau Mậu Thân 1968, tương quan lực lượng trên chiến trường có nhiều thay đổi. Bị thất bại nặng nề đế quốc Mỹ và tay sai càng điên cuồng, chúng ra sức khùng bố phong trào cách mạng của ta. Trước tình hình này Tỉnh ủy Khánh Hòa chủ trương chuyển hướng hoạt động đưa các tổ vũ trang đi sâu vào lòng địch “*Diệt ác phá kìm*”, xây dựng cơ sở chính trị hỗ trợ cho phong trào quần chúng. Thực hiện quyết tâm của Tỉnh ủy, Nghị quyết của Ban An ninh, lực lượng An ninh vũ trang Bắc Ninh Hòa thành lập năm 1967 do đồng chí Nguyễn Đình Quang chỉ huy, hoạt động ở phía Tây Nam Hòn Hèo và 1 tổ ANVT khác gồm 03 đồng chí do đồng chí Minh chỉ huy hoạt động ở Diên An- Diên Khánh, Vĩnh Trung- Vĩnh Xương.

Tháng 8/1969, Đoàn Bắc Ân B47 đã về đến Gộp Bà Hạ- căn cứ Hòn Dù (*Đại bản doanh của ANVT Khánh Hòa*), lực lượng Bộ Tư lệnh Công an vũ trang bổ sung cho Khánh Hòa lần này 04 đồng chí gồm: Trung úy Nguyễn Đức Tuất, thiếu úy Chu Đình Thục, Nguyễn Văn Lắc và Nguyễn Văn Khoa. Đồng chí Nguyễn Đức Tuất được bổ sung vào Ban chỉ huy An ninh vũ trang. Tổ chức chỉ huy của B63 lúc này do đồng chí Nguyễn Đức Tuất làm Chỉ huy trưởng, Lê Hồng Nam làm Chính trị viên. Phân đội bảo vệ Tỉnh ủy do đồng chí Chu Đình Tục làm Phân đội trưởng; phân đội bảo vệ trại giam do đồng chí Dũng phụ trách, đồng chí Thành (*Từ Viết Kỹ*) phụ trách bộ phận hậu cần. Chi bộ có 04 đảng viên, đồng chí Tuất được chỉ định làm Bí thư.

Tháng 10-1968 tại suối Nà Niu, Ban An ninh tỉnh đã quyết định thành lập Đội trinh sát vũ trang lấy bí số E9 do đồng chí Lê Phi Cơ làm Đội trưởng, đồng chí Cao Văn Diệm làm Đội phó, đồng chí Nguyễn Đức Tuất chỉ đạo chung cùng 1 số đồng chí khác. Dưới sự chỉ đạo của Ban an ninh tỉnh Đội trinh sát vũ trang E9 ra đời có nhiệm vụ chỉnh huấn chính trị, tập huấn chiến thuật, cách đánh, phương pháp hoạt động rồi triển khai xuống địa bàn Diên Khánh.

Đầu năm 1969, LLVT ta tiếp tục mở nhiều trận tấn công trên khắp chiến trường Khánh Hòa, ở Diên Khánh các Tổ trinh sát vũ trang cũng khẩn trương bắt tay vào hoạt động. Với tinh thần quyết tâm đánh địch các Tổ trinh sát vũ trang đã kết hợp với các tổ công tác hoạt động rất tích cực, liên tục tấn công địch cả ban ngày lẫn ban đêm, làm cho địch không dám đi lại tự do mà phải co cụm thành từng điểm, tiến hành nhiều trận đánh táo bạo phục kích tiêu diệt bọn bình định ác ôn giữa ban ngày, đồng thời sẵn sàng đánh trả tiêu diệt bọn địch đến chi viện.

Giữa năm 1970 do phong trào ở Nam Ninh Hoà yếu, Tỉnh uỷ chỉ thị Ban An ninh điều động Đội trinh sát vũ trang ra địa bàn này hoạt động hỗ trợ cho phong trào của huyện.

Năm 1972 tỉnh đội Khánh Hoà bổ sung cho ANVT tỉnh 12 đồng chí, 5 đồng chí được điều về Đội trinh sát vũ trang. Lúc này Đội trinh sát vũ trang chuyển địa bàn hoạt động từ Nam Ninh Hoà ra Bắc Ninh Hoà (*chủ yếu gồm các xã Ninh Đông, Ninh Thượng, Ninh Thân, Ninh Phụng*), những trận chiến đấu ác liệt diễn ra làm cho bọn địch mất ăn, mất ngủ, tổn thất nặng nề.

Đêm 26 rạng ngày 27/01/1973, Đội trinh sát vũ trang đã đột nhập xuống các thôn ở xã Ninh Thân, Ninh An, Ninh Đông ... (*huyện Ninh Hoà*) tổ chức cắm cờ. Sáng hôm sau bọn địch phát hiện được đã cho máy bay, pháo cối, 02 đại đội bảo an và 04 trung đội nghĩa quân chia làm 02 mũi đánh phá vào làng. Nhằm phá tan ý đồ của địch, lực lượng trinh sát vũ trang đã chủ động phối hợp với các đơn vị bộ đội, các tổ công tác chặn đánh quyết liệt bọn địch. Trận đánh này làm cho bọn địch thất bại nặng nề, ta đã tổ chức tiêu diệt được 8 tên địch, làm 6 tên bị thương.

Cuộc chiến đấu của các chiến sỹ trinh sát vũ trang thuộc ANVT Khánh Hoà ngày càng thu được những thắng lợi to lớn, tình hình chiến trường có những dấu hiệu mới đầy triển vọng. Tháng 4/1973 Tỉnh uỷ chỉ đạo Ban An ninh rút Đội trinh sát vũ trang về nhận nhiệm vụ khác: chuẩn bị tiến về giải phóng đồng bằng đô thị, giải phóng miền Nam. Đến đây nhiệm vụ của Đội trinh sát vũ trang kết thúc.

Ngày 02/4/1975, lực lượng ANVT cùng với các cánh quân tiến vào giải phóng Nha Trang, tham gia đánh chiếm doanh trại quân khu 2 nguy, khu thẩm vấn trại giam, chi khu cảnh sát đặc biệt, canh giữ và bảo vệ thành phố vừa giải phóng. Khánh Hoà hoàn toàn được giải phóng, Lý Bá Phẩm- tỉnh trưởng Khánh Hoà chạy vào Sài Gòn ẩn nấp, cơ sở của ta phát hiện báo ra, ANVT đã cử 01 tổ phối hợp với cán bộ chấp pháp của tỉnh vào bắt về Nha Trang, đưa tổng số quân nguy ở Khánh Hoà vừa bị bắt ra trình diện lên tới 62.119 tên. Khánh Hoà giải phóng chưa lâu thì một số nơi tàn quân, tề điệp, ác ôn, Phun-rô đã nổi lên hoạt động dưới hình thức giả lực lượng của ta. Đặc biệt ở xã Giang Ly, huyện Vĩnh Sơn (*nay là huyện Khánh Vĩnh*) 185 tên Phun-rô đã nổi lên ở Gia Rít (*ngã 3 Khánh Hoà- Ninh Thuận- Lâm Đồng*), chúng đốt 04 nhà dân, bắt heo, gà, lấy lúa gạo... Tỉnh uỷ chỉ thị cho

ANVT đưa 1 phân đội lên Gia Rít tiêu diệt, truy bắt các đối tượng, đồng thời xây dựng củng cố phong trào, ổn định tình hình an ninh chính trị.

Ngày 23/4/1975 đoàn cán bộ, chiến sỹ gồm 117 đồng chí do đồng chí thiếu tá Lê Nguyên dẫn đầu vào chi viện cho ANVT Khánh Hoà. Các đoàn công tác của BTL, CAVT lần lượt vào làm việc với Tỉnh uỷ về việc triển khai tổ chức lực lượng ra làm nhiệm vụ bảo vệ bờ biển, hải đảo, bảo vệ các mục tiêu trọng yếu của tỉnh trong tình hình mới. Từ đây ANVT Khánh Hoà chuyển sang thời kỳ mới: Triển khai nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới quốc gia trên vùng biển, đảo Khánh Hoà trong bối cảnh đất nước hoà bình thống nhất, cả nước đi lên CNXH.

### **III- ANVT KHÁNH HOÀ KIẾN TOÀN TỔ CHỨC, TRIỂN KHAI BẢO VỆ CHỦ QUYỀN ANBG VÙNG BIỂN, ĐẢO CỦA TỔ QUỐC VÀ THAM GIA LÀM NHIỆM VỤ QUỐC TẾ Ở CÂMPUCHIA (1975-1979)**

Ngày 27/4/1975 Tỉnh uỷ ra Quyết định số 05 về việc sáp nhập bộ phận ANVT và số ANVT miền Bắc chi viện thành Đảng bộ ANVT, tách khỏi Đảng bộ Ty an ninh trực thuộc Tỉnh uỷ, chỉ định 3 đồng chí vào Ban chấp hành, đồng chí Lê Nguyên làm Bí thư, Phạm Đình Long làm phó Bí thư. Bộ tư lệnh CAVT đã quyết định thành lập cơ quan chỉ huy Ban ANVT Khánh Hoà gồm: Thiếu tá Lê Nguyên- Chính uỷ kiêm Chỉ huy trưởng, Đại úy Phạm Đình Long- Phó Chính uỷ kiêm Chủ nhiệm chính trị, Đại úy Bùi Trọng Thấy (*Bùi Ngọc Châu*)- Chỉ huy phó kiêm Tham mưu trưởng. Các cơ quan Tham mưu, Chính trị, Trinh sát, Hậu cần được thành lập.

Ngày 30/4/1975 Đảng uỷ họp phiên đầu tiên ra nghị quyết lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị tập trung: Bảo vệ an toàn các cơ quan đầu não của Đảng, Nhà nước, Tỉnh uỷ, Uỷ ban nhân dân, kho bạc, trại giam... Trước mắt tập trung bảo vệ an toàn lễ kỷ niệm Quốc tế lao động 01/5 và mừng Xuân đại thắng. Tích cực tham gia truy quét tàn quân, bóc gỡ cơ sở bí mật của địch. Củng cố cơ sở chính trị, lực lượng vũ trang ở xã, phường. Tổ chức huấn luyện, bổ sung quân số cho các đơn vị cơ sở.

Tháng 5/1975 trước yêu cầu nhiệm vụ ANVT Khánh Hoà đã triển khai 7 đơn, 2 đại đội và các phân đội bảo vệ mục tiêu (*mỗi đơn, đại đội, phân đội có 1 chi bộ Đảng*).

Sau Ngày 30/4/1975, tình hình an ninh chính trị có nhiều diễn biến phức tạp, một số nguy quân, nguy quyền vẫn tìm mọi cách lẩn trốn trong dân, chui vào các nhà thờ, chùa chiền hoặc núp dưới bóng của các tổ chức từ thiện để dấu mình chờ thời cơ hoạt động, câu móc với nhau tổ chức vượt biển trốn ra nước ngoài... Bọn lợi dụng tôn giáo khoác áo thầy tu hoặc linh mục rao giảng kinh phật để tuyên truyền nói xấu cách mạng, xuyên tạc đường lối của Đảng...

Được sự chi viện của CANDVT miền Bắc, ANVT Khánh Hoà ngày càng lớn mạnh, nhanh chóng triển khai nhiệm vụ trên toàn tuyến biển, đảo của tỉnh, nắm bắt tình hình trên tại 27 xã, phường biên phòng, các tổ công tác thuộc các đơn đã nhanh chóng thâm nhập cơ sở nắm tình hình địch, tình hình dân, tham gia củng cố chính quyền cách mạng, xây dựng các tổ chức quần chúng, phát động phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc, đấu tranh với các tổ chức phản động, xâm nhập từ nước ngoài với âm mưu hoạt động chống phá cách mạng Việt Nam lâu dài và tổ chức

vượt biển, trốn ra nước ngoài. Điển hình là Chuyên án ĐC-75, ta đã đập tan tổ chức phản động “Án đàn đại đạo” tại Đèo Cả- Núi Chúa, bắt 79 tên do Tôn Luân cầm đầu. Vụ án “Tàu Thương Tín 1”, ANVT Khánh Hoà đã đấu trí quyết liệt, làm thất bại toàn bộ âm mưu “Chim về tổ” của bọn phản động lựu vong hồng đưa người Việt di tản về nước gây mầm mống phá hoại.

Kết quả từ 30/4 đến tháng 11/1975 ANVT Khánh Hoà đã tham gia truy quét và bắt 412 tên tàn quân; tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước cho 23 ngàn lượt người nghe; quân chúng đã cung cấp cho các Đoàn biên phòng 105 nguồn tin, bắt 05 tên đi cải tạo, thu 102 khẩu súng các loại. Tuần tra phát hiện và ngăn chặn 03 vụ vượt biển/76 đối tượng, tham gia ngăn chặn 3 vụ khác thu 220 lạng vàng, 3 thuyền máy, 2 ô tô, và nhiều hàng hoá khác. Bảo vệ tuyệt đối các mục tiêu được phân công và 40 đoàn đại biểu của Đảng, Nhà nước, khách nước ngoài đến Khánh Hoà công tác. Tổ chức nhiều lớp tập huấn quân sự, nghiệp vụ, huấn luyện 121 tân binh, mở lớp bồi dưỡng nghiệp vụ trình sát cho 45 đồng chí.

Ngày 06/01/1976 Hội đồng cách mạng lâm thời miền Nam đã ra quyết định về việc bỏ cấp khu, sáp nhập một số tỉnh, huyện trong đó có tỉnh Phú Yên và Khánh Hoà hợp nhất thành tỉnh Phú Khánh. Thực hiện quyết định hợp nhất, lực lượng ANVT 02 tỉnh cùng tiến hành tổ chức hợp nhất và đổi tên thành *Công an vũ trang Phú Khánh*. Ban chỉ huy CAVT Phú Khánh gồm : đồng chí Trung tá Phạm Nhu -Chỉ huy trưởng, Trung tá Lê Nguyên- Chính uỷ, Đại úy Lê Đức Tân- CHP Hậu cần, Thiếu tá Đặng Ngọc Liễu – Phó chính uỷ. Đảng uỷ lúc này gồm có: đồng chí Lê Nguyên làm Bí thư, đ/c Phạm Nhu làm phó Bí thư; Ban Thường vụ có 03 đồng chí: Lê Nguyên, Phạm Nhu, Phạm Đình Long. Toàn tỉnh được bố trí 14 đồn, 4 đại đội quản lý 420 km bờ biển, các đầm, vịnh và 28 đảo. Toàn tuyến biên phòng có với 39 xã phường, 5 khu dân phố gồm 176 thôn của 08 huyện, thị xã và thành phố với hơn 47.600 hộ = 159.313 khẩu.

Hoà bình chưa được bao lâu, thì chiến tranh biên giới Tây Nam và phía Bắc diễn ra. Tiếp sức với đồng đội trên tuyến đầu của Tổ quốc và chấp hành mệnh lệnh của Bộ Tư lệnh CAVT, tháng 01/1979 từ cơ quan đến các đồn, đại đội CAVT Khánh Hoà gồm 89 cán bộ, chiến sỹ đã có mặt tại Trung đoàn 180 bảo vệ Trung ương để tham gia đoàn 71 bảo vệ Trung ương và thủ đô Phnôm-pênh- Campuchia. Tiếp đó 4/1979 được lệnh của cấp trên CAVT Phú Khánh đã cấp tốc thành lập 1c bộ binh và các phân đội trực thuộc (*thông tin, vận tải, trình sát*) với tổng số 157 đồng chí do Thiếu úy Nguyễn Văn Thanh làm Đại đội trưởng, Thiếu úy Phan Văn Chiên làm Chính trị viên đã hành quân lên Gialai – Kon Tum cùng với các đơn vị bạn thành lập trung đoàn 20 làm nhiệm vụ ở chiến trường Đông Bắc Campuchia. 10 năm chiến đấu đầy gian khổ, hy sinh cán bộ, chiến sỹ CAVT đã tham gia nhiều chiến dịch truy quét lớn, mở rộng vùng giải phóng của nước bạn đến tận biên giới Campuchia- Thái Lan.

**IV- BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG PHÚ KHÁNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ BẢO VỆ BIÊN GIỚI BIỂN, ĐẢO TRONG ĐỘI HÌNH BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH (1980-1988)**

Chiến tranh biên giới (1977-1979) kết thúc, trước những vấn đề thực tiễn đặt ra, nhằm tăng cường sức mạnh phòng tuyến bảo vệ biên giới quốc gia, xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc, ngày 10/10/1979 Bộ Chính trị BCH Trung ương Đảng ra Nghị quyết 22/NQ-TW, tiếp đó ngày 19/11/1979 Chính phủ ra Quyết định số 412/TTg chuyển giao toàn bộ lực lượng CAVT thuộc Bộ Nội vụ sang Bộ Quốc phòng thành BDBP, chuyên trách làm nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới quốc gia.

Thực hiện NQ 22/NQ-TW của Bộ Chính trị, các quyết định của Chính phủ, Bộ Quốc phòng, Bộ Nội vụ, Bộ Tư lệnh CAVT và Quân khu V, ngày 12/3/1980 CAVT Phú Khánh tiến hành bàn giao toàn bộ tổ chức, quân số, trang bị, cơ sở vật chất...sang Bộ Chỉ huy quân sự Phú Khánh. Lúc này CAVT Phú Khánh được đổi tên thành BDBP Phú Khánh, nhiệm vụ cơ bản vẫn được giữ nguyên, song về bộ máy tổ chức chỉ huy, chỉ đạo quan hệ hiệp đồng với các ngành, các lực lượng được sắp xếp lại. Cấp tỉnh có phòng Biên phòng nằm trong BCH Quân sự, Trưởng phòng biên phòng là đồng chí Thượng tá Lê Nguyên- Chỉ huy phó BCH Quân sự tỉnh. Phòng Biên phòng có chức năng: là cơ quan nghiệp vụ làm tham mưu cho BCH quân sự tỉnh về công tác biên phòng và là cơ quan trực tiếp chỉ đạo nghiệp vụ đối với các đồn, đại đội và chịu sự chỉ đạo nghiệp vụ của BTL Bộ đội Biên phòng. Tổ chức Đảng: Đảng bộ phòng Biên phòng trực thuộc Đảng bộ Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, Ban chấp hành Đảng bộ có 07 đồng chí do Tỉnh uỷ chỉ định. Nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ là tham mưu cho Đảng uỷ, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh về công tác biên phòng.

Để thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới, Nghị quyết Đảng uỷ Phòng biên phòng năm 1980 đã xác định: Lãnh đạo đơn vị ôn định tư tưởng, chấp hành nghiêm mệnh lệnh, chỉ thị của cấp trên, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các đồn, đại đội hoàn thành nhiệm vụ chính trị. Tiếp tục phối hợp với lực lượng Công an kiên quyết đấu tranh chống bọn phản động, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên tuyến biên phòng, chống xâm nhập từ biển vào và vượt biên trốn ra nước ngoài. Thực hiện Nghị quyết của Đảng uỷ, các đồn biên phòng đã tăng cường các biện pháp nghiệp vụ, kiên trì bám dân, bám địa bàn, tổ chức hàng trăm buổi tuyên truyền phổ biến chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước nhất là những vấn đề liên quan trực tiếp đến cuộc sống của ngư dân, đồng thời tổ chức hàng trăm ngày công lao động giúp dân, cấp cứu ngư dân gặp nạn, khám chữa bệnh... Qua đó quần chúng nhân dân đã cung cấp cho đồn biên phòng 345 nguồn tin, trong đó có 141 nguồn tin có giá trị. Các đồn đã phát hiện và xử lý 160 vụ việc, bắt 22 vụ vượt biên, 81 vụ buôn bán trái phép, 52 vụ đánh cá bằng chất nổ, thu nhiều tài sản của đối tượng nộp ngân sách nhà nước; đăng ký, kiểm soát hành chính hơn 950 ngàn lượt ghe thuyền với trên 7 triệu lượt người ra vào, làm ăn trên biển.

Sau 2 năm thực hiện Nghị quyết 22/NQ-TW của Bộ Chính trị, để đánh giá đúng thực trạng của BDBP, tháng 3/1981 Bộ Tổng tham mưu triệu tập Hội nghị BP toàn quốc lần thứ nhất tại Hà Nội. Hội nghị đã đánh giá vai trò, vị trí của BDBP trong sự nghiệp bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới quốc gia; Tính chất nhiệm vụ, đối tượng tác chiến, đối tượng công tác của BDBP và các biện pháp nghiệp vụ mà BDBP sử dụng để thực hiện nhiệm vụ. Đồng thời hội nghị cũng xác



định vị trí của BDBP trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc. Trên cơ sở những kết luận của hội nghị, Bộ Tổng tham mưu đã ra Chỉ thị 85, ngày 28/5/1981 về việc củng cố, kiện toàn một bước tổ chức bộ máy của BDBP. Theo đó phòng Biên phòng là cơ quan chủ nhiệm và đưa các đồn Biên phòng từ trực thuộc Ban chỉ huy quân sự huyện hoặc trực thuộc BCHQS tỉnh về trực thuộc cơ quan chủ nhiệm Biên phòng tỉnh. Chức năng, nhiệm vụ của cơ quan chủ nhiệm là tổ chức chỉ huy, chỉ đạo trực tiếp, đảm bảo hậu cần cho các đồn, đại đội biên phòng. Đảng bộ cơ quan chủ nhiệm là Đảng bộ cơ sở lãnh đạo trực tiếp, toàn diện các chi bộ đồn, đại đội, chi bộ các ban.

Thực hiện Chỉ thị 85 của BTTM, ngày 17/7/1981 Bộ tư lệnh Quân khu V đã ra Quyết định số 74 về việc quy định tổ chức, biên chế của BDBP Phú Khánh. Quy định tổ chức bộ máy cơ quan Chủ nhiệm Biên phòng gồm Ban chỉ huy và 04 cơ quan (*Tham mưu, Chính trị, Trinh sát, Hậu cần*). Toàn lực lượng BDBP Phú Khánh gồm 13 đồn, 01 đại đội tàu thuyền, đ/c Thượng tá Lê Nguyên làm Chủ nhiệm.

Ngày 04/4/1986 Bộ trưởng Quốc phòng ra Quyết định số 419/QĐ về việc chấn chỉnh tổ chức chỉ huy, củng cố, xây dựng, kiện toàn tổ chức BDBP, chuyển giao BDBP thuộc BCH quân sự tỉnh, BTL quân khu về trực thuộc BTL Bộ đội Biên phòng. Thực hiện QĐ 419/QĐ của Bộ Quốc phòng, ngày 18/8/1986 đại diện BTL BDBP và đại diện BTL QK V có sự chứng kiến của Tỉnh uỷ, UBND tỉnh đã tiến hành bàn giao BDBP Phú Khánh từ BCHQS tỉnh về BTL BDBP. Đảng bộ BDBP tách khỏi Đảng bộ BCHQS tỉnh về trực thuộc Tỉnh uỷ (*theo QĐ 77 của Ban Bí thư TW, ngày 25/7/1986*). BCH BDBP Phú Khánh gồm: Trung tá Trần Ngọc Anh giữ chức Chỉ huy trưởng; Trung tá Lê Văn Giàu giữ chức Phó chỉ huy về Chính trị; Trung tá Nguyễn Thành Đồng giữ chức Phó chỉ huy trưởng- Tham mưu trưởng; Thiếu tá Nguyễn Quang Hồ giữ chức Phó chỉ huy- Chủ nhiệm HCKT; Trung tá Nguyễn Bá Thiệu giữ chức Phó chỉ huy trưởng.

Để hoàn thành nhiệm vụ cấp trên giao trong tình hình mới, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Biên phòng Phú Khánh lần thứ 3-1987, nghị quyết chuyên đề của Đảng uỷ xác định mục tiêu lớn của BDBP Phú Khánh phải tập trung thực hiện:

- Tổ chức quản lý bảo vệ biên giới vững chắc.
- Xây dựng Đảng bộ, đơn vị vững mạnh
- Tổ chức tốt đời sống bộ đội.

Nhằm tăng cường bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, ngày 30/11/1987 Bộ Chính trị Ban chấp hành TW Đảng (Khoá VI) đã ra Nghị quyết số 07/NQ-TW về "*Nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội trong tình hình mới*". Nghị quyết Bộ Chính trị quy định Bộ Quốc phòng chuyển giao nhiệm vụ, tổ chức, biên chế, cơ sở vật chất của BDBP sang Bộ Nội vụ (*nay là Bộ Công an*). Lực lượng BDBP đặt dưới sự chỉ đạo chỉ huy toàn diện của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

Ngày 11/6/1988 Hội đồng Bộ trưởng ra Quyết định số: 104/ HĐBT chuyển BDBP từ Bộ Quốc phòng về Bộ Nội vụ. Ngày 30/6/1989 Quốc hội khoá 8 ra Quyết định tách tỉnh Phú Khánh thành 2 tỉnh Phú Yên và Khánh Hoà theo đó

BĐBP Phú Khánh cũng được chia tách cả bộ máy lẫn biên chế, tổ chức thành BĐBP tỉnh Phú Yên và BĐBP tỉnh Khánh Hoà.

#### **V- XÂY DỰNG BĐBP KHÁNH HOÀ “CÁCH MẠNG, CHÍNH QUY, TINH NHUỆ, TỪNG BƯỚC HIỆN ĐẠI”, HOÀN THÀNH XUẤT SẮC NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO (1989- 2024)**

Ngày 19/7/1989 Bộ trưởng Bộ Nội vụ ra Quyết định số 759/QĐ-BNV bổ nhiệm các chức danh của Ban chỉ huy BĐBP Khánh Hoà. Để kịp thời ổn định biên chế, tổ chức, được sự uỷ quyền của Bộ Nội vụ, ngày 20/7/1989 Bộ Tư lệnh BĐBP đã ra quyết định điều động, bổ nhiệm chức vụ cán bộ cấp phòng (*Tham mưu, Chính trị, Trinh sát, Hậu cần*). Theo đó biên chế quân số là 648 cán bộ, chiến sỹ, gồm 12 đồn, 1 đại đội, 1 hải đội huấn luyện và 1 bệnh xá.

Nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quản lý, bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới, ngày 08/8/1995, Bộ Chính trị Ban chấp hành Trung ương Đảng ra Nghị quyết số 11/NQ-TW về “*Xây dựng Bộ đội Biên phòng trong tình hình mới*”, trong đó có quyết định chuyển giao lực lượng Bộ đội Biên phòng từ Bộ Nội vụ sang Bộ Quốc phòng. Thực hiện Nghị quyết 11/NQ-TW, từ cuối năm 1995, Ban Chỉ huy BĐBP Khánh Hoà được đổi thành Bộ Chỉ huy BĐBP Khánh Hoà.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng uỷ, BTL BĐBP, của Tỉnh uỷ, UBND tỉnh, BĐBP Khánh Hoà đã tích cực, chủ động triển khai nhiệm vụ trên toàn tuyến biên phòng. Là lực lượng nòng cốt chuyên trách trong công tác quản lý bảo vệ an ninh biên giới biển đảo. Bộ đội biên phòng đã tổ chức khảo sát, nghiên cứu, phân tích đánh giá mọi diễn biến tình hình, dự kiến các tình huống có thể xảy ra, trên cơ sở đó xây dựng quyết tâm, kế hoạch. Hiệp đồng chặt chẽ với các lực lượng vũ trang trên địa bàn hình thành thế trận liên hoàn chống xâm phạm an ninh biển đảo.

Thường xuyên coi trọng công tác nắm tình hình, tập trung nắm âm mưu, hành động trong chiến lược “*diễn biến hoà bình*” của các thế lực thù địch, đi sâu nghiên cứu tổng hợp những hoạt động liên quan đến an ninh biên giới quốc gia, điều tra những điểm nóng cùng các địa bàn trọng điểm phục vụ cho công tác đánh địch trước mắt cũng như lâu dài, bảo vệ vững chắc chủ quyền an ninh vùng biển, đảo, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Lực lượng BĐBP đó độc lập và phối hợp với các lực lượng, ngành chức năng và địa phương phá, bắt hàng trăm vụ tổ chức vượt biển trái phép vào những năm 1989 và đầu những năm 1990, nhiều vụ buôn lậu, gian lận thương mại, đánh cá bằng chất nổ, khai thác cát ngầm...thu hàng hóa và phạt hành chính hàng tỷ đồng nộp ngân sách Nhà nước đúng chính sách, đúng pháp luật. Tiêu biểu là vụ tàu Vân Đồn – Quảng Ninh buôn lậu hàng điện tử đó qua sử dụng; tàu Đà Nẵng chở gỗ không được phép xuất cảng, phá 04 đường dây mua, bán, vận chuyển, tàng trữ chất nổ liên tỉnh đến địa bàn biên phòng tỉnh thu hơn 777,5 kg thuốc nổ, 209 m dây cháy chậm, 2.277 kíp nổ, hơn 50 tấn dầu DO.

Hàng năm BĐBP tỉnh xây dựng quyết tâm, phương án chiến đấu bảo vệ biên giới vùng biển, đảo. Duy trì nghiêm túc chế độ, nề nếp sẵn sàng chiến đấu, chế độ trực chiến đấu, quân số, vũ khí, trang bị kỹ thuật. Tổ chức tuần tra bộ trung bình hàng năm đạt 2.008 lượt tổ/ 6.224 lượt cán bộ, chiến sỹ tham gia với quãng đường

13.275 km. Tuần tra biển 11.121 lượt tổ/6071 lượt cán bộ, chiến sỹ tham gia với quãng đường 10.810 hải lý. Tổ chức đăng ký, kiểm chứng, kiểm tra, kiểm soát 134.231 lượt phương tiện/595.350 lượt người làm ăn trên biển. Làm thủ tục xuất – nhập Cảng cho 2.360 lượt tàu với 36.969 lượt thuyền viên/ 2,9 triệu tấn hàng hóa, hàng quá cảnh 1,9 triệu tấn, trong đó tàu nước ngoài 541 lượt với 8.487 lượt thuyền viên. Tổ chức bảo vệ tàu chuyên tải dầu từ 8 đến 10 chuyến/năm. Làm thủ tục quá cảnh cho 4 đến 6 chuyến tàu khách du lịch với số lượng 32.647 người. Trong quá trình kiểm tra, kiểm soát đã phát hiện, xử lý hàng trăm lượt người trong và ngoài nước vi phạm quy chế biên phòng.

Tổ chức lực lượng nắm địa bàn, xây dựng phong trào quần chúng tham gia tố giác, tố công, truy quét tội phạm góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Trong những năm qua BDBP đã độc lập xóa 32 tụ điểm chứa chấp, môi giới mại dâm, triệt phá 14 tụ điểm mua bán, sử dụng các chất ma túy, phá bỏ 527 m<sup>2</sup> trồng cây cần sa, tập trung là địa bàn Đại Lãnh, Vạn Long, thị trấn Vạn Giã, Nha Trang và thị xã Cam Ranh. BDBP đã xử lý 849 vụ/1.949 đối tượng, trong đó khởi tố 29 vụ/50 đối tượng, xử phạt vi phạm hành chính 257 vụ/506 đối tượng với số tiền 429.920.000 đồng, chuyển các cơ quan chức năng xử phạt 253.210.000 đồng, tiền thanh lý tang vật 313.342.000 đồng, thiêu hủy 6.180 bao thuốc lá ngoại, thu 02 súng quân dụng, 03 quả bom, 05 quả đạn 105 ly, 116.949 kg cáp ngầm, 22,84 kg cần sa khô, 236 tập và 1,24 gam Hêroin, trên 184 m<sup>3</sup> gỗ các loại, 87 lán trại đốt than, 8.462 kg than củi và một số tang vật khác. Sơ kết 20 năm thực hiện “Ngày Biên phòng toàn dân”, phòng Trinh sát được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Bảo vệ Tổ quốc Hạng Ba, Đón 368 được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen. Có 04 tập thể, 03 cá nhân được Bộ Quốc phòng tặng Bằng khen; nhiều tập thể và cá nhân được các cấp bộ, ngành, địa phương khen thưởng.

Tích cực triển khai lực lượng, phương tiện, đẩy mạnh các biện pháp nghiệp vụ biên phòng, tổ chức nắm tình hình, tuần tra, kiểm soát, vận động quần chúng, trinh sát, đó phát hiện, xử lý 01 vụ thuyền buồm/02 thuyền viên nhập cảnh Việt Nam. Phối hợp, tổ chức đấu tranh thắng lợi 05 chuyên án, 21 vụ án hình sự/45 đối tượng (án ma túy 17 vụ/39 đối tượng; án thuốc nổ 04 vụ/07 đối tượng); thu giữ 24,2872 gram hêrôin, 2,02 kg cần sa; 0,485g ma túy tổng hợp, 3.000 USD giả, 52.673.000đ; 1100 USD; 105,88 kg thuốc nổ, 21 kíp nổ, 47,7m dây cháy chậm, 12 xe máy, 32 điện thoại di động. Xử lý vi phạm hành chính 81 vụ/110 đối tượng vi phạm Nghị định 128/2005/NĐ-CP, phạt tiền 199.400.000đ, tang vật thu giữ: 9.750 kg cao lanh, 18m<sup>3</sup> gỗ, 75,3m<sup>3</sup> san hô, 15.950 lít dầu diezen, 945 lít nhớt, 1.895 lít xăng, 212.600.000đ; tham mưu địa phương xử phạt 10.500.000đ. Bảo vệ an toàn 03 chuyến tàu trung chuyển/350.000 tấn dầu an toàn tại vịnh Vân Phong. Tổ chức cứu hộ, cứu nạn 05 vụ/ 40 người/ 11 phương tiện; kịp thời phát hiện và huy động 50 CBCS chữa cháy 60 ha đồi rừng. Phối hợp với các sở, ngành, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và Vùng 4 Hải quân tổ chức vận động ngư dân tham gia bảo vệ chủ quyền vùng biển, đảo và Quần đảo Trường Sa.

Trong phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn, BDBP tỉnh đã cử hàng ngàn lượt CBCS phối hợp giúp đỡ nhân dân chằng chống nhà, đê, kè, thu hoạch mùa màng tránh lũ. Phối hợp hướng dẫn, sắp xếp phương tiện neo đậu tại các bến bãi.

Duy trì 12 đài canh hoạt động liên tục 24/24 và 03 điểm bắn pháo hiệu báo bão. Điều động hàng ngàn lượt CBCS và hàng trăm lượt phương tiện phối hợp với các lực lượng tại chỗ tổ chức tìm kiếm cứu nạn được 120 vụ/140 người và 128 phương tiện bị nạn trên biển.

Trải qua 58 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành dưới sự lãnh đạo trực tiếp, về mọi mặt của Tỉnh ủy Phú Khánh, Khánh Hoà; lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng uỷ và BTL Bộ đội Biên phòng; được sự giúp đỡ tận tình của các cấp, các ngành, các lực lượng vũ trang trong tỉnh, đặc biệt là sự cứu mang đùm bọc của nhân dân, lực lượng An ninh vũ trang, Công an nhân dân vũ trang, nay là Bộ đội Biên phòng tỉnh Khánh Hoà đã vượt qua bao khó khăn gian khổ, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mà Đảng, Tổ quốc và nhân dân giao phó. Nhiều tập thể, cá nhân được Đảng, Nhà nước, Chính phủ, các bộ, ngành tặng thưởng:

- BDBP Khánh Hòa được tặng Huân chương Bảo vệ Tổ quốc Hạng Ba (07/2010), Hạng Nhất năm 2016.
- 02 tập thể được tặng thưởng Huân chương chiến công hạng Nhất:
  - + Đồn Biên phòng 368 – năm 1996.
  - + Phòng Trinh sát – năm 2001.
- 01 tập thể được tặng thưởng Huân chương chiến công hạng Nhì:
  - + Đoàn Đèo Cả – năm 1976.
- 03 tập thể được tặng thưởng Huân chương chiến công hạng Ba:
  - + Đại đội 1 – năm 1979.
  - + Đồn Biên phòng 368 – năm 1994.
  - + Đồn Biên phòng 372- năm 1998.
- 01 tập thể được tặng thưởng Huân chương Bảo vệ Tổ quốc Hạng Ba:
  - + Phòng Trinh sát – năm 2009.
- 03 tập thể được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ:
  - + Bộ đội Biên phòng Khánh Hòa – năm 2000.
  - + Phòng Trinh sát – năm 2004.
  - + Đồn 368 – năm 2009.
- 54 lượt cá nhân được tặng Huân chương chiến công hạng Nhất, Nhì, Ba của Chủ tịch nước.
- 10 cá nhân được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.
- Hàng trăm lượt tập thể được tặng danh hiệu “*Đơn vị Quyết thắng*”, Bằng khen của các Bộ, Ban, Ngành Trung ương, Tỉnh uỷ và UBND tỉnh Phú Khánh, Khánh Hoà.
- Hàng ngàn lượt cá nhân được tặng thưởng danh hiệu Chiến sỹ thi đua, Bằng khen, Giấy khen của các cấp.

**ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN**  
**CHÀO MỪNG KỶ NIỆM 35 NĂM NGÀY BIÊN PHÒNG TOÀN DÂN (03/3/1989-03/3/2024), 65**  
**NĂM NGÀY TRUYỀN THÔNG BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG (03/3/1959-03/3/2024) VÀ 58 NĂM**  
**NGÀY TRUYỀN THÔNG BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG TỈNH KHÁNH HÒA (06/3/1966-06/3/2024)**  
**(ĐỀ CƯƠNG RÚT GỌN)**

Lịch sử dựng nước và giữ nước trải qua hàng ngàn năm của dân tộc ta đã tạo nên một dải đất Việt Nam yêu thương hình chữ S với đường biên giới đất liền, bờ biển dài hàng ngàn ki lô mét và một vùng biển, đảo rộng hàng triệu ki lô mét vuông. Để bảo vệ biên cương, bờ cõi, chủ quyền biên giới thiêng liêng của Tổ quốc, các triều đại phong kiến trước đây đã có rất nhiều chính sách lớn để quy tụ lòng dân, chiêu mộ nhân tài góp phần giữ vững nơi “phên dậu” đất nước. Sau Cách mạng Tháng Tám thành công, Nhà nước Việt Nam dân chủ ra đời, dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu, Trung ương Đảng, Chính phủ đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách kịp thời, đúng đắn để quản lý, bảo vệ biên giới. Song trong giai đoạn này, công tác quản lý, bảo vệ biên giới, giới tuyến quân sự tạm thời, các mục tiêu quan trọng do nhiều đơn vị của cả Bộ Công an và Bộ Quốc phòng đảm nhiệm.

Để thống nhất các đơn vị trên, thành lập một lực lượng vũ trang chuyên trách, vững mạnh, quản lý, bảo vệ biên giới, giới tuyến, nội địa bằng các biện pháp nghiệp vụ chuyên sâu và khả năng chiến đấu vũ trang giỏi, ngày 19/11/1958, Bộ Chính trị Ban chấp hành Trung ương Đảng (khoá II) ra Nghị quyết số 58/NQ-TW và ngày 03/3/1959, Thủ tướng Chính phủ ra Nghị định số 100/TTg của Chính phủ “Về việc thành lập lực lượng Công an nhân dân vũ trang” (nay là Bộ đội Biên phòng).

Tại lễ thành lập Công an nhân dân vũ trang ngày 28/3/1959, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tới dự, huấn thị và tặng cán bộ, chiến sỹ toàn lực lượng bài thơ.

*“Đoàn kết, cảnh giác.  
Liên chính, kiệm cần.  
Hoàn thành nhiệm vụ.  
Khắc phục khó khăn.  
Dũng cảm trước địch.  
Vi nước quên thân.  
Trung thành với Đảng  
Tận tụy với dân”.*

Từ đây, nước ta chính thức có một lực lượng vũ trang chuyên trách công tác biên phòng, tập trung thống nhất từ Trung ương đến cơ sở, và ngày 03/3 hàng năm chính thức trở thành Ngày truyền thống của Bộ đội Biên phòng.

Trong suốt quá trình xây dựng, phát triển cán bộ, chiến sỹ BĐBP rất vinh dự tự hào, thường xuyên được đón nhận sự quan tâm đặc biệt của Đảng và Bác Hồ. Ngày 02.3.1962, tại Đại hội chiến sỹ thi đua Công an nhân dân vũ trang toàn quốc lần thứ nhất, Bác Hồ đã biểu dương thành tích và tặng toàn lực lượng bài thơ:

*“Non xanh nước biếc trùng trùng  
Giữ gìn tổ quốc ta không ngại ngừng gian lao  
Núi cao sự nghiệp càng cao  
Biển sâu chí khí ta so vào càng sâu  
Thi đua ta quyết giết cò đàu”.*

Lời dạy của Bác Hồ đã trở thành phương châm hành động cho các thế hệ cán bộ, chiến sĩ BDBP.

Trải qua 65 xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Bác Hồ kính yêu mà trực tiếp là Đảng ủy Quân sự Trung ương (nay là Quân ủy Trung ương), Thủ trưởng Bộ Quốc phòng; sự giúp đỡ tận tình của nhân dân các dân tộc khu vực biên giới, biển, đảo cả nước; các thế hệ cán bộ, chiến sĩ Bộ đội Biên phòng đã kế thừa và phát huy bản chất tốt đẹp, truyền thống vẻ vang của Đảng, của dân tộc, của Quân đội nhân dân Việt Nam anh hùng xây dựng nên truyền thống tốt đẹp của Bộ đội Biên phòng, đó là.

1. *Tuyệt đối trung thành với Đảng, Tổ quốc và nhân dân, vượt qua mọi khó khăn gian khổ, quyết tâm bảo vệ vững chắc chủ quyền an ninh biên giới quốc gia trong mọi tình huống.*

2. *Cảnh giác, mưu trí, dũng cảm trong chiến đấu, chủ động sáng tạo trong công tác, quyết thắng mọi kẻ thù và các loại tội phạm, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.*

3. *Gắn bó máu thịt với nhân dân; đoàn kết, phối hợp với các ngành, các lực lượng; phát huy sức mạnh tổng hợp trong xây dựng, bảo vệ biên giới.*

4. *Đoàn kết nội bộ, trên dưới một lòng, đồng cam cộng khổ, thực hiện "liêm, chính, kiệm, cần", xây dựng lực lượng ngày càng vững mạnh.*

5. *Giữ vững đoàn kết quốc tế, xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị với các nước láng giềng.*

Qua 64 năm thành lập, Bộ đội Biên phòng luôn luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao, bảo vệ vững chắc chủ quyền an ninh biên giới vùng biển, đảo, xây dựng lực lượng ngày càng chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, đáp ứng yêu cầu quản lý, bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới, được Đảng, Nhà nước 02 lần tuyên dương danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân (*tháng 12/1979 và tháng 3/2009*); được tặng thưởng 01 Huân chương Sao Vàng (02/2004), 02 Huân chương Hồ Chí Minh (02/1979 và 02/1989), 02 Huân chương Độc lập: hạng nhất (01/1994), hạng Nhì (8/1966), 02 Huân chương Quân công: hạng Nhất (03/1977), hạng Ba (03/1974) và nhiều phần thưởng cao quý khác.

**Tại Khánh Hòa**, những năm 1962-1963 phong trào cách mạng ở Khánh Hòa có những bước phát triển mới. Trước yêu cầu nhiệm vụ cách mạng, lực lượng Bảo vệ an ninh cũng phát triển theo. Ngày 01/02/1963 Ban Thường vụ Tỉnh ủy ra quyết định thành lập Ban An ninh tách khỏi Văn phòng Tỉnh ủy. Cuối năm 1965, Bộ Tư lệnh Công an vũ trang chi viện cho Khánh Hòa 1 khung cán bộ gồm 10 đồng chí. Có thêm lực lượng mới, trước yêu cầu nhiệm vụ cách mạng, với các tiền đề đã chín muồi và theo đề nghị của An ninh tỉnh, ngày 06/3/1966, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Khánh Hòa ký quyết định thành lập Lực lượng an ninh vũ trang (sau này là Bộ đội Biên phòng Khánh Hòa) và ngày 6/3 hàng năm là ngày truyền thống Bộ đội Biên phòng Khánh Hòa.

Quá trình xây dựng, chiến đấu và trưởng thành của BDBP Khánh Hòa có thể khái quát lại những nét truyền thống tiêu biểu như sau:

1. Tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc, với Nhân dân, vượt qua mọi khó khăn gian khổ, quyết tâm bảo vệ vững chắc chủ quyền an ninh biên giới biển, đảo Tổ quốc trong mọi tình huống.

2. Bám sát địa bàn, mưu trí, dũng cảm, kiên cường trong chiến đấu, chủ động sáng tạo trong công tác, kiên quyết tấn công các loại tội phạm, giữ vững ổn định chính trị phục vụ đắc lực cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

3. Gần bó máu thịt với nhân dân; đoàn kết phối hợp với các ngành, các lực lượng; đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ an ninh biên giới biển đảo, phát huy sức mạnh tổng hợp trong xây dựng nền Biên phòng toàn dân.

4. Giữ vững đoàn kết nội bộ, trên dưới một lòng, đồng cam cộng khổ, khắc phục khó khăn gian khổ, thực hiện "Liêm, chính, kiệm, cần", xây dựng lực lượng ngày càng vững mạnh.

5. Xây dựng tình đoàn kết, hòa bình, hữu nghị và thực hiện tốt nghĩa vụ quốc tế.

\* Sau ngày Miền Nam hoàn toàn giải phóng, thống nhất đất nước, ngày 10/5/1975 Bộ Tư lệnh Công an nhân dân vũ trang quyết định thành lập Trung đội Công an nhân dân vũ trang thuộc Công an nhân dân vũ trang tỉnh Phú Khánh. Năm 1981 đổi tên là Trạm Công an Cửa khẩu cảng Nha Trang. Năm 1991, Trạm Công an Cửa khẩu cảng Nha Trang được nâng cấp thành Đồn Biên phòng Cửa khẩu cảng Nha Trang và năm 2003 sáp nhập Đồn biên phòng 376 vào Đồn Biên phòng Cửa khẩu cảng Nha Trang, đóng quân tại: Khóm Cầu Đá, Phường Vĩnh Nguyên, Thành phố Nha Trang, Khánh Hòa. Ngày 10/5 hàng năm là Ngày truyền thống của đơn vị.

\* Đề phát huy trách nhiệm và sức mạnh của nhân dân cả nước trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ biên giới, từ thực tiễn hiệu quả của phong trào quần chúng nhân dân tham gia xây dựng và bảo vệ biên giới ở các địa phương, Đảng ủy và Bộ Tư lệnh BDBP đã tham mưu với Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) ra Quyết định số 16/HĐBT ngày 22/02/1989 về tổ chức "Ngày biên phòng" trong cả nước. Trong đó, đã nêu rõ 5 nội dung, yêu cầu của "Ngày biên phòng" là:

1. Nâng cao ý thức cảnh giác, tinh thần trách nhiệm của nhân dân các dân tộc, của cán bộ, nhân viên các cơ quan, đoàn thể ở biên giới làm tốt nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia.

2. Tăng cường đoàn kết hợp đồng chiến đấu và giúp đỡ lẫn nhau giữa BDBP và nhân dân, giữa lực lượng biên phòng với các lực lượng khác.

3. Không ngừng củng cố và phát triển tình đoàn kết, hữu nghị giữa nhân dân hai bên biên giới chống mọi hành vi xâm phạm biên giới Tổ quốc Việt Nam XHCN.

4. Đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ trung tâm, đột xuất của các địa phương.

5. Khen thưởng bằng các hình thức thích hợp cho các tập thể và cá nhân có công trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ biên giới.

Tại kỳ họp thứ 3, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (khóa XI) ngày 17/6/2003 đã thông qua Luật biên giới quốc gia, trong đó quy định lấy ngày 03/3 hàng năm là "Ngày biên phòng toàn dân".

Qua 35 năm thực hiện "Ngày biên phòng toàn dân", phong trào "Quần chúng tham gia xây dựng và bảo vệ biên giới", phong trào "Cả nước hướng về biên

giới, hải đảo” trong cả nước đã được phát triển sâu rộng. Cán bộ, chiến sỹ BDBP trên các tuyến biên giới, biển đảo đã thực sự là những cán bộ dân vận giỏi; trở thành những “Thầy giáo quân hàm xanh”, “Thầy thuốc quân hàm xanh”, “Chiến sỹ tuyên truyền văn hóa quân hàm xanh”. Những tấm gương “Vi nhân dân quên mình” được nhân dân cả nước thương nhớ, tôn trọng, nhất là đồng bào các dân tộc ở khu vực biên giới, biển đảo góp phần tô thắm thêm hình ảnh cao đẹp của người chiến sỹ biên phòng, truyền thống tốt đẹp của “Bộ đội Cụ Hồ” trong thời kỳ mới.

Phát huy truyền thống Anh hùng của lực lượng BDBP, truyền thống cách mạng của quê hương Khánh Hòa, CBCS Đồn Biên phòng Cửa khẩu cảng Nha Trang và cán bộ, nhân dân các phường: Lộc Thọ, Vĩnh Nguyên, Vĩnh Trường và xã Phước Đồng đã đoàn kết, gắn bó, tích cực, chủ động trong tổ chức thực hiện Ngày Biên phòng toàn dân đạt được nhiều kết quả tốt đẹp. Nhiều công trình, dự án kinh tế xã hội gắn với quốc phòng an ninh được đầu tư xây dựng tạo ra bộ mặt đô thị ngày càng khang trang, văn minh, hiện đại. Cơ sở chính trị các xã, phường ngày càng được củng cố vững chắc; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Đời sống vật chất và tinh thần nhân dân ngày càng được nâng lên. CBCS Đồn Biên phòng Cửa khẩu cảng Nha Trang đã tham mưu và phối hợp các xã, phường triển khai thực hiện tốt các chương trình giúp dân xóa đói, giảm nghèo, xóa mù chữ, thực hiện công tác chính sách, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho nhân dân; không quản khó khăn, hiểm nguy sát cánh cùng nhân dân trong thiên tai, bão lũ, hỏa hoạn... xây dựng và củng cố khối đoàn kết quân dân gắn bó, thực hiện khẩu hiệu “Đồn là nhà, biên giới là quê hương, đồng bào các dân tộc là anh em ruột thịt”. Phối hợp với các lực lượng làm nhiệm vụ tại các cửa khẩu cảng biển làm thủ tục xuất, nhập cảnh, chuyển cảng cho người, hàng hóa, phương tiện đảm bảo chặt chẽ, thông thoáng, đúng quy định của pháp luật. Triển khai có hiệu quả thủ tục biên phòng điện tử tại cửa khẩu cảng biển kết nối một cửa quốc gia... Qua đó, cùng với Đảng ủy, chính quyền, MTTQ các xã, phường, các cơ quan, đơn vị, lực lượng chăm lo, làm “an lòng” nhân dân dân nơi biên giới, củng cố thế trận, nền Biên phòng toàn dân gắn với thế trận An ninh nhân dân ngày càng vững mạnh, bảo vệ vững chắc chủ quyền an ninh biên giới thiêng liêng của Tổ quốc. Ngày Biên phòng toàn dân hàng năm thực sự trở thành ngày hội của nhân dân nơi biên giới.

Với niềm tin và động lực mới, phát huy những thành tích, chiến công đã đạt được, tin tưởng CBCS Đồn Biên phòng Cửa khẩu cảng Nha Trang và cán bộ, nhân dân các phường: Lộc Thọ, Vĩnh Nguyên, Vĩnh Trường và xã Phước Đồng tiếp tục đoàn kết, nỗ lực phấn đấu, vượt qua khó khăn, thử thách, viết tiếp trang sử vàng truyền thống của lực lượng BDBP, tỉnh Khánh Hòa; làm cho phong trào Ngày Biên phòng toàn dân ngày càng lan tỏa, sâu rộng, đạt nhiều kết quả tốt đẹp.